

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BẢO HÀ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1220 /QĐ-UBND

Bảo Hà, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục các khoản thu, mức thu dịch vụ
hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo trong các trường học Mầm non, Tiểu học,
THCS trên địa bàn xã Bảo Hà, năm học 2025-2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BẢO HÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của HĐND tỉnh Quy định khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Căn cứ công văn số 4678/UBND-VX ngày 26/8/2024 của UBND tỉnh việc thực hiện Nghị quyết Kỳ họp thứ 21 Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ công văn số 1627/SGD&ĐT-KHTH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai về việc thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai; số 1620/UBND-VX V/v thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026;

Căn cứ kết quả biên bản tổ thẩm định ngày 19/9/2025;

Theo đề nghị của phòng Văn hóa – Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục các khoản thu, mức thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo trong các trường học Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn xã Bảo Hà, năm học 2025-2026.

(Có danh mục và mức thu đơn vị đề nghị, mức thu thẩm định kèm theo)

Điều 2. Các đơn vị trường học căn cứ danh mục, mức thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026 để xây dựng kế hoạch, dự toán thu, chi đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch; sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả theo Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của HĐND tỉnh và văn bản số 1627/SGD&ĐT-KHTH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai về việc thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng VHXX xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các đơn vị trường học căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- TT Đảng ủy, HĐND xã ;
- UB. MTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã ;
- Các phòng chuyên môn thuộc xã;
- Các trường học cấp MN, TH, THCS;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Công

PHÊ DUYẾT KHOẢN THU, MỨC THU CÁC DỊCH VỤ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO ĐỔI MỚI VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRƯỜNG MÀM NON, TIỂU HỌC, THCS TRÊN ĐỊA BÀN XÃ BẢO HÀ NĂM HỌC 2025-2026
(Kèm theo Quyết định số 1220/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 của UBND xã Bảo Hà)




Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Tên khoản thu	Đơn vị tính (HS)	Mức thu theo Nghị quyết 16	Mức thu đơn vị dễ nghị	Mức thu thẩm định	Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm...
A	CÁC TRƯỜNG MÀM NON					
I	Trường MN Cam Cọn					
1	Thu tiền dịch vụ phục vụ ăn bán trú tại trường (bao gồm cả tiền thực phẩm và chất đốt)			16	16	Tháng
	Tiền ăn cho trẻ theo ND 105	Học sinh/ngày	25	7	7	Tháng
	Tiền ăn cho trẻ không được nhà nước hỗ trợ theo ND 105 và ND 66	Học sinh/ngày		15	15	Tháng
	Tiền chất đốt (Gas)	Học sinh/ngày		1	1	Tháng
II	Trường MN Tân Thượng					
1	Thu tiền dịch vụ phục vụ ăn bán trú tại trường (bao gồm cả tiền thực phẩm và chất đốt)			13	13	
	Tiền ăn cho trẻ theo ND 105	Học sinh/ngày	25	4	4	Tháng
	Tiền ăn cho trẻ không được nhà nước hỗ trợ theo ND 105 và ND 66	Học sinh/ngày		12	12	Tháng
	Tiền chất đốt (Gas)	Học sinh/ngày		1	1	Tháng
III	Trường MN Hoa Sen					
1	Dịch vụ phục vụ ăn bán trú tại trường (bao gồm cả tiền thực phẩm và chất đốt).	Học sinh/ngày		17	17	
	Tiền ăn cho trẻ theo ND 105	Học sinh/ngày	25	7,5	7,5	Tháng
	Tiền ăn cho trẻ không được nhà nước hỗ trợ theo ND 105 và ND 66	Học sinh/ngày		15,5	15,5	Tháng



STT	Tên khoản thu	Đơn vị tính (HS)	Mức thu theo Nghị quyết 16	Mức thu đơn vị đề nghị	Mức thu thẩm định	Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm...
	Tiền chất đốt (Gas)	Học sinh/ngày		1,5	1,5	Tháng
IV	Trường MN số 2 Kim Sơn					
1	Thu tiền dịch vụ phục vụ ăn bán trú tại trường (bao gồm cả tiền thực phẩm và chất đốt)			15	15	
		Tiền ăn cho trẻ theo ND 105	25	6	6	Tháng
		Tiền ăn cho trẻ không được nhà nước hỗ trợ theo ND 105 và ND 66		14	14	Tháng
	Tiền chất đốt (Gas)	Học sinh/ngày		1	1	Tháng
V	Trường MN Tân An					
1	Thu tiền dịch vụ phục vụ ăn bán trú tại trường (bao gồm cả tiền thực phẩm và chất đốt)			16	16	
		Tiền ăn cho trẻ theo ND 105	25	6,5	6,5	Tháng
		Tiền ăn cho trẻ không được nhà nước hỗ trợ theo ND 105 và ND 66		14,5	14,5	Tháng
		Tiền chất đốt (Gas)		1,5	1,5	Tháng
2	Dịch vụ phục vụ hỗ trợ nấu ăn cho học sinh ăn trưa tại trường					
		Tiền thuê nhân viên nấu ăn trưa cho trẻ tại trường trung tâm		50	50	Tháng
		Tiền thuê nhân viên nấu ăn trưa cho trẻ tại trường phân hiệu Xuân Sang	100	50	50	Tháng
	Tiền thuê nhân viên nấu ăn trưa cho trẻ tại trường phân hiệu Khe Bàn	Học sinh/tháng		95	95	Tháng
VI	Trường MN Hoa Lan					
1	Thu tiền dịch vụ phục vụ ăn bán trú tại trường (bao gồm cả tiền thực phẩm và chất đốt)			17	17	
		Tiền ăn cho trẻ theo ND 105		7,5	7,5	Tháng

STT	Tên khoản thu	Đơn vị tính (HS)	Mức thu theo Nghị quyết 16	Mức thu đơn vị đề nghị	Mức thu thẩm định	Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm...
	Tiền ăn cho trẻ không được nhà nước hỗ trợ theo NĐ 105 và NĐ 66	HS/ngày	25	15,5	15,5	Tháng
	Tiền chất đốt (tiền gas)	HS/ngày		1,5	1,5	Tháng
						
VII	Trường MN số 1 Kim Sơn					
I	Thu tiền dịch vụ phục vụ ăn bán trú tại trường (bao gồm cả tiền thực phẩm và chất đốt)		25	15	15	
	Tiền ăn cho trẻ theo NĐ 105	Học sinh/ngày		6	6	Tháng
	Tiền ăn cho trẻ không được nhà nước hỗ trợ theo NĐ 105 và NĐ 66	Học sinh/ngày		14	14	Tháng
	Tiền chất đốt (Gas)	Học sinh/ngày		1	1	Tháng
B	CÁC TRƯỜNG TH&THCS					
I	Trường TH&THCS Kim Sơn					
1	Các khoản thu dịch vụ					
	Dịch vụ phục vụ nước uống cho học sinh	Học sinh/tháng	7	7	7	Tháng
C	TRƯỜNG TIỂU HỌC					
I	Trường Tiểu học Tân Thượng					
1	Các khoản thu dịch vụ					
	Dịch vụ phục vụ nước uống cho học sinh	Học sinh/tháng	7	5	5	Học kỳ
D	TRƯỜNG THCS					
I	Trường THCS Tân An					
1	Các khoản thu dịch vụ					
	Dịch vụ phục vụ nước uống cho học sinh	Học sinh/tháng	7	7	7	Tháng

(Danh mục có 10/23 đơn vị thực hiện các khoản thu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Hà, ngày 19 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN
THẨM ĐỊNH CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của HĐND tỉnh Quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Công văn số 1620/UBND-VX ngày 26/8/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1627/SGD&ĐT-KHTH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai về việc thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

Căn cứ Công văn số 207/UBND-VHXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1204/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Bảo Hà Về việc thành lập Tổ kiểm tra, thẩm định các khoản thu dịch vụ hỗ trợ phục vụ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục công lập trực thuộc năm học 2025-2026.

I. Thành phần thẩm định

1. Phòng Văn hóa -Xã hội

- Ông: Nguyễn Văn Mạnh - Phó trưởng phòng VHXH – Tổ trưởng
- Ông: Nguyễn Văn Thành – Giáo viên trường THCS số 1 – Tổ phó
- Bà: Phạm Thị Minh Mến - Công chức phòng VHXH - Thành viên
- Bà: Hoàng Thị Hảo – HT trường MN số 2 Kim Sơn – Thành viên
- Bà: Lê Ánh Phượng – Hiệu trưởng trường TH số 2 Tân An – Thành viên
- Bà: Lê Thị Bích Khuyên – Kế toán Trường PTDTBT THCS Bảo Hà-

Thành viên

- Ông: Đinh Hoàng Giang - Kế toán Trường Tiểu học số 1 Bảo Hà - Thành viên

2. Trường MN Số 1 Kim Sơn

- Bà Đoàn Thị Thanh Bình - Hiệu trưởng
- Bà Đường Thị Nga - Kế toán

II. Nội dung thẩm định

1. Hồ sơ tài liệu

- Tờ trình số 244 /TTr-MN, ngày 12/9/2025 của Trường MN Số 1 Kim Sơn kèm theo dự toán các khoản thu của đơn vị;
- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;
- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Cha mẹ học sinh của lớp.

2. Nội dung các khoản thu

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị các khoản thu và thảo luận với đơn vị, bộ phận thẩm định thống nhất về nội dung, mức thu các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của đơn vị thực hiện năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

Đơn vị: Đồng

TT	Tên khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu theo Nghị quyết 16	Mức thu đơn vị đề nghị	Mức thu thẩm định	Thời gian thu
1	Thu tiền dịch vụ phục vụ ăn bán trú tại trường (bao gồm cả tiền thực phẩm và chất đốt)	Học sinh/ngày	25.000			
1	Tiền ăn					
	- Tiền ăn đối với trẻ MG được hỗ trợ theo NĐ 105	hs/ngày		6.000	6.000	Thu theo tháng
	- Tiền ăn đối với trẻ không được nhà nước hỗ trợ.	hs/ngày		14.000	14.000	Thu theo tháng
	- Tiền ăn đối với trẻ nhà trẻ được hỗ trợ theo NĐ 66	hs/ngày		0	0	
2	Tiền chất đốt (ga)	hs/ngày		1.000	1.000	Thu theo tháng

3. Một số lưu ý (nếu có)

Yêu cầu các nhà trường thực hiện đúng hướng dẫn văn bản số 207/UBND-VHXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh.

4. Ý kiến của trường MN Số 1 Kim Sơn

Biên bản được thông qua, đại diện các bên ký xác nhận, mỗi bên 02 bản làm cơ sở để trình cấp có thẩm quyền duyệt theo quy định./.

Phòng Văn hóa-Xã hội
Công chức thẩm định **P. Trưởng phòng**
(kỳ, đóng dấu)

Trường MN Số 1 Kim Sơn
Hiệu trưởng
(kỳ, đóng dấu)

les

Phạm Thị Minh Miền **PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**
Nguyễn Văn Mạnh


HIỆU TRƯỞNG
Đoàn Thị Thanh Bình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Hà , ngày 19 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN
THẨM ĐỊNH CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của HĐND tỉnh Quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Công văn số 1620/UBND-VX ngày 26/8/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1627/SGD&ĐT-KHTH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai về việc thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

Căn cứ Công văn số 207/UBND-VHXXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1204/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Bảo Hà Về việc thành lập Tổ kiểm tra, thẩm định các khoản thu dịch vụ hỗ trợ phục vụ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục công lập trực thuộc năm học 2025-2026.

I. Thành phần thẩm định

1. Phòng Văn hóa -Xã hội

- Ông: Nguyễn Văn Mạnh - Phó trưởng phòng VHXXH – Tổ trưởng
- Ông: Nguyễn Văn Thành – Giáo viên trường THCS số 1 – Tổ phó
- Bà: Phạm Thị Minh Mến - Công chức phòng VHXXH - Thành viên
- Bà: Hoàng Thị Hảo – Hiệu trưởng trường MN số 2 Kim Sơn – Thành viên
- Bà: Lê Ánh Phượng – Hiệu trưởng trường TH số 2 Tân An – Thành viên
- Bà: Lê Thị Bích Khuyên – Kế toán Trường PTDTBT THCS Bảo Hà- Thành viên
- Ông: Đinh Hoàng Giang – Kế toán Trường Tiểu học số 1 Bảo Hà- Thành viên

2. Trường MN Số 2 Kim Sơn

- Bà Hoàng Thị Hảo- Hiệu trưởng

- Bà Trần Thị Toan - Kế toán

II. Nội dung thẩm định

1. Hồ sơ tài liệu

- Tờ trình số 255/TTr-MNS2KS, ngày 15/9/2025 của Trường MN Số 2 Kim Sơn kèm theo dự toán các khoản thu của đơn vị;

- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;

- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Cha mẹ học sinh của lớp.

2. Nội dung các khoản thu

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị các khoản thu và thảo luận với đơn vị, bộ phận thẩm định thống nhất về nội dung, mức thu các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của đơn vị thực hiện năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

Đơn vị: Đồng

ST T	Tên khoản thu	Đơn vị tính (HS)	Mức thu theo Nghị quyết 16	Mức thu đơn vị đề nghị	Mức thu thẩm định	Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm...
I	Dịch vụ phục vụ ăn bán trú tại trường (bao gồm cả tiền thực phẩm và tiền chất đốt)					
1	Tiền ăn đối với trẻ được hỗ trợ	Học sinh/ngày	25.000	6.000	6.000	Tháng
	Tiền ăn đối với trẻ không được hỗ trợ	Học sinh/ngày		14.000	14.000	Tháng
	Tiền chất đốt (Gas)	Học sinh/ngày		1.000	1.000	Tháng

3. Một số lưu ý (nếu có)

Yêu cầu các nhà trường thực hiện đúng hướng dẫn văn bản số 207/UBND-VHXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh.

4. Ý kiến của trường MN Số 2 Kim Sơn: Không có

Biên bản được thông qua, đại diện các bên ký xác nhận, mỗi bên 02 bản làm cơ sở để trình cấp có thẩm quyền duyệt theo quy định./.

Phòng Văn hóa-Xã hội
Công chức thẩm định
P. Trưởng phòng
(ký, đóng dấu)

Trường MN Số 2 Kim Sơn
Hiệu trưởng
(ký, đóng dấu)

lees

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Phạm Thị Minh Mẫn *Nguyễn Văn Mạnh*


HIỆU TRƯỞNG
Hoàng Thị Kiều



Handwritten text, possibly a date or location, partially obscured.

PHO TRUONG PHONG

Handwritten signature or name in blue ink.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Hà, ngày 19 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN
THẨM ĐỊNH CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của HĐND tỉnh Quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Công văn số 1620/UBND-VX ngày 26/8/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1627/SGD&ĐT-KHTH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai về việc thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

Căn cứ Công văn số 207/UBND-VHXXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1204/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Bảo Hà Về việc thành lập Tổ kiểm tra, thẩm định các khoản thu dịch vụ hỗ trợ phục vụ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục công lập trực thuộc năm học 2025-2026.

I. Thành phần thẩm định

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Ông: Nguyễn Văn Mạnh - Phó trưởng phòng VHXXH – Tổ trưởng
- Ông: Nguyễn Văn Thành – Giáo viên trường THCS số 1 – Tổ phó
- Bà: Phạm Thị Minh Mến - Công chức phòng VHXXH - Thành viên
- Bà: Hoàng Thị Hảo – Hiệu trưởng trường MN số 2 Kim Sơn – Thành viên
- Bà: Lê Ánh Phương – Hiệu trưởng trường TH số 2 Tân An – Thành viên
- Bà: Lê Thị Bích Khuyên – Kế toán Trường PTDTBT THCS Bảo Hà-

Thành viên

- Ông: Đinh Hoàng Giang – Kế toán Trường Tiểu học số 1 Bảo Hà-
- Thành viên

2. Trường MN Cam Cọn

- Bà Lê Thị Thuý Hương- Hiệu trưởng
- Bà Đỗ Thị Nhân- Kế toán

II. Nội dung thẩm định

1. Hồ sơ tài liệu

- Tờ trình số 273 /TTr-MN, ngày 12/9/2025 của Trường MN Cam Cọn kèm theo dự toán các khoản thu của đơn vị;
- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;
- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Cha mẹ học sinh của lớp.

2. Nội dung các khoản thu

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị các khoản thu và thảo luận với đơn vị, bộ phận thẩm định thống nhất về nội dung, mức thu các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của đơn vị thực hiện năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

Đơn vị: Đồng

ST T	Tên khoản thu	Đơn vị tính (HS)	Mức thu theo Nghị quyết 16	Mức thu đơn vị đề nghị	Mức thu thẩm định	Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm...
I	Dịch vụ phục vụ ăn bán trú tại trường (bao gồm cả tiền thực phẩm và tiền chất đốt)					
1	Tiền ăn đối với trẻ được hỗ trợ	Học sinh/ngày	25.000	7.000	7.000	Tháng
	Tiền ăn đối với trẻ không được hỗ trợ	Học sinh/ngày		15.000	15.000	Tháng
	Tiền chất đốt (Gas)	Học sinh/ngày		1.000	1.000	Tháng

3. Một số lưu ý (nếu có)

Yêu cầu các nhà trường thực hiện đúng hướng dẫn văn bản số 207/UBND-VHXXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh

4. Ý kiến của trường MN Cam Cọn

Biên bản được thông qua, đại diện các bên ký xác nhận, mỗi bên 02 bản làm cơ sở để trình cấp có thẩm quyền duyệt theo quy định./.

Phòng Văn hóa-Xã hội
Công chức thẩm định

[Signature]
Trưởng phòng
(ký, đóng dấu)

Trường MN Cam Cạn

Hiệu trưởng
(ký, đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG

[Signature]
Lê Thị Châu Hương

[Signature]
Phạm Thị Minh Mẫn



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
[Signature]
Nguyễn Văn Mạnh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Hà, ngày 19 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN
THẨM ĐỊNH CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của HĐND tỉnh Quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Công văn số 1620/UBND-VX ngày 26/8/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1627/SGD&ĐT-KHTH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai về việc thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

Căn cứ Công văn số 207/UBND-VHXXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1204/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Bảo Hà Về việc thành lập Tổ kiểm tra, thẩm định các khoản thu dịch vụ hỗ trợ phục vụ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục công lập trực thuộc năm học 2025-2026.

I. Thành phần thẩm định

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Ông: Nguyễn Văn Mạnh - Phó trưởng phòng VHXXH – Tổ trưởng
- Ông: Nguyễn Văn Thành – Giáo viên trường THCS số 1 – Tổ phó
- Bà: Phạm Thị Minh Mến - Công chức phòng VHXXH - Thành viên
- Bà: Hoàng Thị Hảo – Hiệu trưởng trường MN số 2 Kim Sơn – Thành viên
- Bà: Lê Ánh Phượng – Hiệu trưởng trường TH số 2 Tân An – Thành viên
- Bà: Lê Thị Bích Khuyên – Kế toán Trường PTDTBT THCS Bảo Hà- Thành viên
- Ông: Đinh Hoàng Giang – Kế toán Trường Tiểu học số 1 Bảo Hà- Thành viên

2. Trường TH&THCS Kim Sơn

- Bà Đỗ Trường Lâm- Hiệu trưởng

- Bà Đường Thị Nga- Kế toán

II. Nội dung thẩm định

1. Hồ sơ tài liệu

- Tờ trình số 144/TTr-TH&THCS, ngày 15/9/2025 của Trường TH&THCS Kim Sơn kèm theo dự toán các khoản thu của đơn vị;

- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;

- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Cha mẹ học sinh của lớp.

2. Nội dung các khoản thu

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị các khoản thu và thảo luận với đơn vị, bộ phận thẩm định thống nhất về nội dung, mức thu các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của đơn vị thực hiện năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

TT	Tên khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu theo Nghị quyết 16 (đồng)	Mức thu đơn vị đề nghị (đồng)	Mức thu thẩm định (đồng)	Thời gian thu
1	Dịch vụ phục vụ nước uống cho học sinh	Học sinh/tháng	7000	7000	7000	

3. Một số lưu ý (nếu có)

Yêu cầu các nhà trường thực hiện đúng hướng dẫn văn bản số 207/UBND-VHXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh

4. Ý kiến của trường TH&THCS Kim Sơn

Biên bản được thông qua, đại diện các bên ký xác nhận, mỗi bên 02 bản làm cơ sở để trình cấp có thẩm quyền duyệt theo quy định./.

Phòng Văn hóa-Xã hội

Công chức thẩm định

Trưởng phòng
(kí, đóng dấu)

Trường TH&THCS Kim Sơn

Hiệu trưởng
(kí, đóng dấu)

U92

Phạm Thị Minh Thảo



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Văn Mạnh



HIỆU TRƯỞNG
Đỗ Trường Lâm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Hà , ngày 19 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN
THẨM ĐỊNH CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của HĐND tỉnh Quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Công văn số 1620/UBND-VX ngày 26/8/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1627/SGD&ĐT-KHTH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai về việc thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

Căn cứ Công văn số 207/UBND-VHXX ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1204/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Bảo Hà Về việc thành lập Tổ kiểm tra, thẩm định các khoản thu dịch vụ hỗ trợ phục vụ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục công lập trực thuộc năm học 2025-2026.

I. Thành phần thẩm định

1. Phòng Văn hóa -Xã hội

- Ông: Nguyễn Văn Mạnh - Phó trưởng phòng VHXXH - Tổ trưởng
- Ông: Nguyễn Văn Thành - Giáo viên trường THCS số 1 - Tổ phó
- Bà: Phạm Thị Minh Mến - Công chức phòng VHXXH - Thành viên
- Bà: Hoàng Thị Hảo - Hiệu trưởng trường MN số 2 Kim Sơn - Thành viên
- Bà: Lê Ánh Phượng - Hiệu trưởng trường TH số 2 Tân An - Thành viên
- Bà: Lê Thị Bích Khuyên - Kế toán Trường PTDTBT THCS Bảo Hà -

Thành viên

- Ông: Đinh Hoàng Giang - Kế toán Trường Tiểu học số 1 Bảo Hà -
- Thành viên

2. Trường MN Tân Thượng

- Bà: Phan Thị Hồng Nhung - Hiệu trưởng

- Bà: Hà Thị Kim Dung - Kế toán

II. Nội dung thẩm định

1. Hồ sơ tài liệu

- Tờ trình số 137/TTr-MNTT, ngày 12/9/2025 của Trường MN Tân Thượng kèm theo dự toán các khoản thu của đơn vị;

- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;

- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Cha mẹ học sinh của lớp.

2. Nội dung các khoản thu

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị các khoản thu và thảo luận với đơn vị, bộ phận thẩm định thống nhất về nội dung, mức thu các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của đơn vị thực hiện năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

Đơn vị: Đồng

TT	Nội dung khoản thu	Đơn vị tính (HS)	Mức thu theo NQ 16	Mức thu (đồng)	Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm...
	Dịch vụ phục vụ ăn bán trú tại trường	HS/ngày	25.000		Thu theo tháng
I	Tiền ăn				
1.1	Tiền ăn đối với trẻ được hỗ trợ theo NĐ 105 (trẻ mẫu giáo)			4.000	Thu theo tháng
	Tiền ăn đối với trẻ được hỗ trợ theo NĐ 66 (trẻ Nhà trẻ)			0	
1.2	Tiền ăn đối với trẻ không được hỗ trợ theo NĐ 105 và NĐ 66	HS/ngày		12.000	Thu theo tháng
II	Tiền chất đốt (Gas)	HS/ngày		1.000	Thu theo tháng

3. Một số lưu ý (nếu có)

Yêu cầu các nhà trường thực hiện đúng hướng dẫn văn bản số 207/UBND-VHXXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh.

4. Ý kiến của trường MN Tân Thượng: Không có

Biên bản được thông qua, đại diện các bên ký xác nhận, mỗi bên 02 bản làm cơ sở để trình cấp có thẩm quyền duyệt theo quy định./.

Phòng Văn hóa-Xã hội Công chức thẩm định Trường MN Tân Thượng

P. Trưởng phòng
(ký, đóng dấu)

Hiệu trưởng

(ký, đóng dấu)



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Văn Mạnh

Handwritten signature



Phan Thị Hồng Nhung

Handwritten signature: Phan Thị Hồng Nhung

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Hà, ngày 19 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN
THẨM ĐỊNH CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của HĐND tỉnh Quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Công văn số 1620/UBND-VX ngày 26/8/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1627/SGD&ĐT-KHTH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai về việc thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

Căn cứ Công văn số 207/UBND-VHXXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1204/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Bảo Hà Về việc thành lập Tổ kiểm tra, thẩm định các khoản thu dịch vụ hỗ trợ phục vụ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục công lập trực thuộc năm học 2025-2026.

I. Thành phần thẩm định

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Ông: Nguyễn Văn Mạnh - Phó trưởng phòng VHXXH – Tổ trưởng
- Ông: Nguyễn Văn Thành – Giáo viên trường THCS số 1 – Tổ phó
- Bà: Phạm Thị Minh Mến - Công chức phòng VHXXH - Thành viên
- Bà: Hoàng Thị Hào – Hiệu trưởng trường MN số 2 Kim Sơn – Thành viên
- Bà: Lê Ánh Phương - Hiệu trưởng trường TH số 2 Tân An – Thành viên
- Bà: Lê Thị Bích Khuyên - Kế toán Trường PTDTBT THCS Bảo Hà-
Thành viên
- Ông: Đinh Hoàng Giang - Kế toán Trường Tiểu học số 1 Bảo Hà- Thành
viên

2. Trường THCS Tân An

- Ông: Nguyễn Đức Cường - Hiệu trưởng
- Bà: Âu Thị Phán - Kế toán

II. Nội dung thẩm định

1. Hồ sơ tài liệu

- Tờ trình số 72/TTr-THCS, ngày 12/9/2025 của Trường THCS Tân An kèm theo dự toán các khoản thu của đơn vị;
- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;
- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Cha mẹ học sinh của lớp.

2. Nội dung các khoản thu

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị các khoản thu và thảo luận với đơn vị, bộ phận thẩm định thống nhất về nội dung, mức thu các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của đơn vị thực hiện năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

TT	Tên khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu theo Nghị quyết 16	Mức thu đơn vị đề nghị	Mức thu thẩm định	Thời gian thu
1	Thu tiền dịch vụ phục vụ nước uống cho học sinh	Học sinh/ngày	7.000	7.000	7.000	

Đơn vị: Đồng

3. Một số lưu ý (nếu có)

Yêu cầu các nhà trường thực hiện đúng hướng dẫn văn bản số 207/UBND-VHXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh

4. Ý kiến của trường THCS Tân An

Biên bản được thông qua, đại diện các bên ký xác nhận, mỗi bên 02 bản làm cơ sở để trình cấp có thẩm quyền duyệt theo quy định./.

Phòng Văn hóa-Xã hội

Công chức thẩm định

Trưởng phòng
(ký, đóng dấu)

Trường THCS Tân An

Hiệu trưởng
(ký, đóng dấu)



Phạm Thị Minh Thuận

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Văn Mạnh

Nguyễn Đức Cường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Hà, ngày 19 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN
THẨM ĐỊNH CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của HĐND tỉnh Quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Công văn số 1620/UBND-VX ngày 26/8/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1627/SGD&ĐT-KHTH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai về việc thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 22/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

Căn cứ Công văn số 207/UBND-VHXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1204/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Bảo Hà Về việc thành lập Tổ kiểm tra, thẩm định các khoản thu dịch vụ hỗ trợ phục vụ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục công lập trực thuộc năm học 2025-2026.

I. Thành phần thẩm định

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Ông: Nguyễn Văn Mạnh - Phó trưởng phòng VHXH – Tổ trưởng
- Ông: Nguyễn Văn Thành – Giáo viên trường THCS số 1 – Tổ phó
- Bà: Phạm Thị Minh Mến - Công chức phòng VHXH - Thành viên
- Bà: Hoàng Thị Hào – Hiệu trưởng trường MN số 2 Kim Sơn – Thành viên
- Bà: Lê Ánh Phượng – Hiệu trưởng trường TH số 2 Tân An – Thành viên
- Bà: Lê Thị Bích Khuyên – Kế toán Trường PTDTBT THCS Bảo Hà-

Thành viên

- Ông: Đinh Hoàng Giang – Kế toán Trường Tiểu học số 1 Bảo Hà- Thành

viên

2. Trường MN Hoa Lan

- Bà Nguyễn Thị Bình- Hiệu trưởng
- Bà Lê Thị Bích Khuyên- Kế toán

II. Nội dung thẩm định

1. Hồ sơ tài liệu

- Tờ trình số 299 /TTr-MN, ngày 12/9/2025 của Trường MN Hoa Lan kèm theo dự toán các khoản thu của đơn vị;
- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;
- Biên bản họp giữa cơ sở giáo dục với Cha mẹ học sinh của lớp.

2. Nội dung các khoản thu

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị các khoản thu và thảo luận với đơn vị, bộ phận thẩm định thống nhất về nội dung, mức thu các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của đơn vị thực hiện năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

TT	Tên khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu theo Nghị quyết 16	Mức thu đơn vị đề nghị (nghìn đồng)	Mức thu thẩm định (nghìn đồng)	Thời gian thu
1	Thu tiền dịch vụ phục vụ ăn bán trú tại trường (bao gồm cả tiền thực phẩm, tiền điện, nước và chất đốt)	Học sinh/ngày	25	17	17	Thu theo tháng
1.1	Tiền ăn cho trẻ ở tại trường (thuộc đối tượng hỗ trợ theo NĐ 105 và NĐ 66)					
	- Trẻ Mẫu giáo	Học sinh/ngày		7,5	7,5	Thu theo tháng
	- Trẻ nhà trẻ	Học sinh/ngày		0	0	
	Tiền ăn cho học sinh ở tại trường (không thuộc đối tượng hỗ trợ của ngân sách)	Học sinh/ngày		15,5	15,5	Thu theo tháng
1.2	Tiền chất đốt (Gas)	Học sinh/ngày		1,5	1,5	Thu theo tháng

3. Một số lưu ý (nếu có)

Yêu cầu các nhà trường thực hiện đúng hướng dẫn văn bản số 207/UBND-VHXH ngày 27/8/2025 của UBND xã Bảo Hà về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 26/8/2024 của HĐND tỉnh

4. Ý kiến của trường MN Hoa Lan

Đề nghị phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu với Sở Giáo dục, ra văn bản hướng dẫn để nhà trường chi trả toàn bộ tiền ăn trưa cho phụ huynh có con được hưởng chế độ theo Nghị định 105, sau đó phụ huynh nộp tiền ăn cho trẻ theo mức quy định được thống nhất giữa phụ huynh và nhà trường, vì tiền hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo không đủ chi mua thực phẩm nấu ăn cho trẻ tại trường, khó khăn cho nhà trường trong việc làm hồ sơ chứng từ, quyết toán.

Biên bản được thông qua, đại diện các bên ký xác nhận, mỗi bên 02 bản làm cơ sở để trình cấp có thẩm quyền duyệt theo quy định./.

Phòng Văn hóa-Xã hội

Chuyên viên thẩm định

P. Trưởng phòng
(ký, đóng dấu)

Trường MN Hoa Lan

Hiệu trưởng

(ký, đóng dấu)



leo2

Phạm Thị Minh Miền

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Văn Mạnh

Nguyễn Thị Bình